

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN

-----***-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày 07 tháng 6 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Tân.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Hòa .

Ông Nguyễn Đức Tuấn.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Lê trung Kiên - Cán bộ TAND huyện Khoái Châu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu: Bà Lê Thị Thùy - KSV.

Ngày 07 tháng 6 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu mở phiên toà xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2017/HSST ngày 17/ 5/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2017/HSST - QĐ ngày 25/5/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Văn C- Sinh năm 1991;

Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: thôn X, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Phùng Văn N - Sinh năm 1967; Con bà: Đỗ Thị T - Sinh năm 1967.

Bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là lớn.

Vợ: Nguyễn Thị D - Sinh năm 1995; Có 01 con sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2017, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. (Có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Phùng Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 28 tháng 3 năm 2017, Phùng Văn C đi bộ từ nhà ra đường 377 thuộc địa phận thôn X, xã A, huyện K để vẫy bắt taxi (không nhớ hãng xe, đặc điểm, biển số xe) đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường 39A khu vực gần cây xăng xã V, huyện K thì C xuống xe, đi bộ một đoạn thì gặp 01 người đàn ông lạ mặt khoảng 50 tuổi có biểu hiện giống người nghiện chất ma túy nên C đã tiến gần lại và hỏi: “*Chú có ma túy không bán cho cháu một quả*” thì người này trả lời: “*có*”. C lấy số tiền 300.000 đồng mang theo từ trước đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền và đưa cho C 02 gói nilon gồm: 01 gói nilon màu đen bên trong là gói giấy

(loại giấy lịch treo tường) và 01 gói nilon màu trắng bên trong là gói giấy bạc (loại giấy bên trong bao thuốc lá), bên trong các gói giấy đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Biết đó là ma túy nên C đã cất vào túi quần phía trước bên trái rồi bắt xe bus đi về. Đến khu vực ngã tư Q, xã D, C xuống xe đi bộ về. Khi đang đi bộ trên đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn Y, xã A thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu phối hợp cùng Công an xã A bắt quả tang, thu giữ và niêm phong 02 gói nilon nói trên của C gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 114/PC54 ngày 02/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi thu của Phùng Văn C là Hêrôin, trọng lượng 0,192 gam.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C, do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xác minh xử lý.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 33/QĐ - VKS - HS ngày 16/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu truy tố Phùng Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo Phùng Văn C thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 144/QH13; Nghị quyết 109/ QH13; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo C từ 01 năm 06 tháng, đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/3/2017. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, tịch thu cho tiêu hủy Heroin còn lại sau giám định.

Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng, kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên toà.

XÉT THẤY

Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định. Trên cơ sở đó, có đầy đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 28 tháng 3 năm 2017, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn Y, xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên, Phùng Văn C đã có hành vi tàng trữ 0,192 gam Hêrôin mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố đối với Phùng Văn C theo tội danh và điều luật nêu trong bản cáo trạng là hoàn toàn có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp chính sách của Nhà nước về việc quản lý bài trừ và loại bỏ các chất ma túy là Heroin cùng các chất gây nghiện ra khỏi đời sống xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và là mầm mống phát sinh một số tội phạm khác, là một trong những nguyên nhân phát sinh và lây truyền một số bệnh truyền nhiễm trong xã hội mà điển hình là bệnh HIV – AIDS. Bản thân bị cáo là người bị nghiện ma túy, chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình mà bị cáo đã coi thường kỷ cương, bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó phải xử thật nghiêm buộc bị cáo phải chấp hành một hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe phòng ngừa, đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đây cũng là bài học giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật đối với mọi người. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 109, Nghị quyết 144 của Quốc hội về việc áp dụng và thi hành Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi so sánh mức hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 với mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 thì thấy mức hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 có mức khởi điểm là 1 năm, còn khởi điểm của khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 là 2 năm vì vậy Hội đồng xét xử sẽ áp dụng quy định về mức hình phạt của khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài ra khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét tới nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn, hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Nghề nghiệp chính của bị cáo là làm ruộng, thu nhập thấp, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, việc tàng trữ heroin để sử dụng chứ không nhằm mục đích thu lợi nên hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng: Số lượng 0,171gam heroin còn lại sau khi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên giám định là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Phùng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 144/ QH13; Nghị quyết 109/ QH13; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 76; Khoản 1, khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phùng Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/3/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,171gam bột màu trắng đục là heroin còn lại sau giám định.

Hiện số heroin, đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-KSĐT ngày 16/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu.

Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN

Nơi nhân :

- Phòng KTNV-THA, Tòa án tỉnh HY.
- VKSND H Khoái Châu.
- CA huyện Khoái Châu.
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

Bùi Văn Tân